

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 32/2024/HSST.

Ngày 09 – 07 – 2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Thắng và ông Lê Khắc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 07 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/HSST ngày 21/06/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐST– HS ngày 25/06/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/06/2006, tại: huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Đào Văn G, sinh năm 1965; Con bà: Trình Thị B, sinh năm 1969, hiện bố mẹ bị cáo cư trú tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 01/02/2023 bị Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ – XPHC về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác” bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Hiện nay bị cáo đang được tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Lương Anh T.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Văn G, sinh năm 1965 và bà Trình Thị B.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn H1.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 20/02/2024, tại thôn A, xã C, huyện E, Đào Văn H (Sinh ngày 11/6/2006) xảy ra mâu thuẫn với ông Đào Văn G (là bố đẻ của H) nên H dùng dao chém vào xe mô tô của gia đình H 02 nhát nhưng không gây hư hỏng gì. Thấy vậy,

ông G gọi điện thoại cho ông Lương Anh T (Sinh năm 1973, trú tại thôn A, xã C, huyện E) là Công an viên của thôn và là hàng xóm ở cách nhà ông G khoảng 50m để kể lại sự việc và nhờ ông T đến giải quyết. Lúc này, ông T đang ăn cơm ở nhà và không mặc trang phục theo quy định, đi bộ sang nhà ông G để xem tình hình. Khi ông T và ông G đang đứng nói chuyện trước nhà ông G thì H nhìn thấy, do nghĩ ông T đến để hù dọa mình nên H cầm 01 con dao bầu chạy ra đuổi chém ông T. Ông T bỏ chạy đến nhà ông Lê Đình H2 (hàng xóm cạnh nhà H) thì Hoàng đuổi kịp và dùng dao chém 01 nhát trúng vào lưng ông T, ông T chạy được vào nhà ông H2 và đóng cổng lại nên H bỏ đi về nhà.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao bầu dài 36cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính cán dao rộng 03cm. Lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 07cm, mũi dao nhọn.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 307/KLTTCT-PY ngày 01/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Ông Lương Anh T bị vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng lưng trái, đầu trên cách D4 3cm, đầu dưới cách D9 5cm, bờ đều, gọn, kích thước (13x 0,2) cm. Tỷ lệ phần trăm thương tích là 2%.

Tại bản cáo trạng số 39/KSĐT-HS ngày 21/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Đào Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a, i Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn H 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án

+ *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét.

+ *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu dài 36cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính cán dao rộng 03cm. Lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 07cm, mũi dao nhọn.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo Đào Văn H xin lỗi bị hại mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào ngày 20/02/2024, tại thôn A, xã C, huyện E, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng Đào Văn H đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng lưng của ông T gây thương tích 02%. Ngày 25/3/2024, bị hại Lương Anh T đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đào Văn H về tội Cố ý gây thương tích.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo Đào Văn H đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định tội là “Dùng hung khí nguy hiểm” và có “*Tính chất côn đồ*” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng ..., hung khí nguy hiểm.

...

i, C tính chất côn đồ.

...

Tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức chưa đầy đủ, nhưng bị cáo phải biết được rằng sức khỏe của người khác là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Trước khi ông Lương Anh T đến nhà bị cáo, thì bị cáo đã xảy ra mâu thuẫn với bố bị cáo, bị cáo đã có hành vi đập phá xe mô tô của bố mẹ bị cáo, cầm dao ngồi ở bàn khiến bố bị cáo sợ hãi phải gọi điện cho ông T nhờ giúp đỡ. Khi ông T đến nhà bị cáo, đang nói chuyện với bố của bị cáo ở ngoài nhà thì ngay lập tức bị cáo đã cầm dao bầu là hung khí nguy hiểm chạy ra đuổi chém ông T, ông T bỏ chạy được nên bị cáo chỉ đuổi kịp chém 01 cái vào vùng lưng của ông T gây thương tích, tổn hại 2% sức khỏe. Bên cạnh đó, vào ngày 01/02/2023 bị cáo đã từng bị Công an huyện E ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ – XPHC về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác*” bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự hung hăng, manh động, liều lĩnh, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Lương Anh T và còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc áp dụng các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe phòng ngừa đối với bị cáo, mà cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với xe mô tô của gia đình ông Đào Văn G, bị cáo có hành vi đập phá nhưng không gây hư hỏng về tài sản nên không xem xét xử lý theo quy định.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra tại thời điểm xảy ra tội phạm bị cáo mới 17 tuổi 07 tháng 12 ngày chưa thành niên nên HĐXX cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Do vậy, xét mức hình phạt mà Đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[5.1] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[5.2] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu dài 36cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính cán dao rộng 03cm. Lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 07cm, mũi dao nhọn.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đào Văn H phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đào Văn H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm a, i Khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đào Văn H 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không

Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu dài 36cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính cán dao rộng 03cm. Lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 24cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 07cm, mũi dao nhọn.

Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/06/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Minh Ngọc